TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1305/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1149/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, về việc: "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Hoàng D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Đường N, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đinh Quang T, sinh năm 1988

Đường N, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Trần Thị Hoàng D, sinh năm 1990
- Ông Đinh Quang T, sinh năm 1988

Giấy chứng nhận kết hôn số 202, quyển số 03, ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà D trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Đinh Ngọc Bảo H, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2013 và Đinh Hoàng T, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2015. Bà D không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của ông T. Nếu ông T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của ông T.

Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà D và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Bà D và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng bà D tự nguyện chịu. Cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0027332 ngày 21/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, hoàn lại cho Trần Thị Hoàng D 150.000 đồng theo biên lai trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-VKSND q.GV;
-CCTHA DS q.GV;
-UBND P N, q G, Tp HCM;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên, đóng dấu)

Hoàng Thế Viễn